

Số 25/2010/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 7 năm 2010

SỞ TƯ PHÁP T. BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CÔNG VĂN BẢN

Số: 1802
Ngày: 26.7.2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định trình tự, thủ tục kiểm kê bắt buộc hiện trạng
khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất để phục vụ công tác
bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về Quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính Phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính Phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Đ

Căn cứ Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2010 của UBND tỉnh về ban hành quy định một số chính sách cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1013/TTr-STNMT.GĐ ngày 25 tháng 6 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

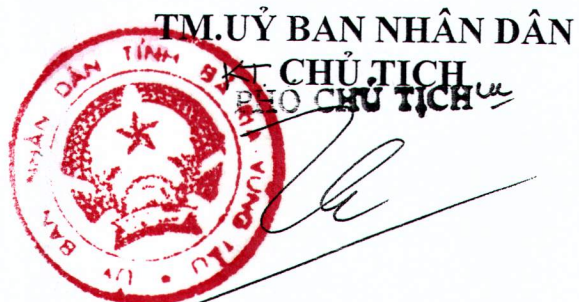
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trình tự, thủ tục kiểm kê bắt buộc hiện trạng khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2008 về quy định trình tự, thủ tục kiểm kê bắt buộc hiện trạng khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Thường trực tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN Tỉnh;
- Sở Tư pháp (theo dõi);
- Đài phát thanh-TH tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Web site Chính phủ;
- Nhu Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, TH. a.v - 50.



Trần Ngọc Thời

QUY ĐỊNH

Trình tự, thủ tục kiểm kê bắt buộc hiện trạng khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25/2010/QĐ-UBND

Ngày 21/7/2010 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định trình tự, thủ tục kiểm kê bắt buộc hiện trạng khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất khi Nhà nước thu hồi đất, áp dụng đối với trường hợp người bị thu hồi đất (đã có thông báo thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) không nộp bản kê khai theo thời gian quy định, vắng mặt hoặc cố tình gây cản trở, không hợp tác với Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư của dự án (hoặc Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng) để tiến hành kiểm kê.

Quy định này không áp dụng đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích phát triển kinh tế mà Nhà nước không thực hiện việc thu hồi đất theo quy định tại Khoản 6, Điều 36 của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai. Quy định này không áp dụng để cưỡng chế thu hồi đất.

Điều 2. Điều kiện áp dụng

Để thực hiện kiểm kê bắt buộc phải có Giới thiệu địa điểm đầu tư và Thông báo thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền. Thông báo thu hồi đất có ngay sau khi giới thiệu địa điểm đầu tư; trường hợp thu hồi đất theo quy hoạch thì thực hiện thông báo sau khi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được xét duyệt và công bố.

Điều 3. Nguyên tắc khi tổ chức kiểm kê bắt buộc

Trước khi kiểm kê bắt buộc phải tiến hành tiếp xúc giải thích, tuyên truyền, vận động người bị thu hồi đất tuân thủ pháp luật theo quy định (có Biên bản ghi nhận tiếp xúc và ký xác nhận của cơ quan, cán bộ công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ và của người dân được tiếp xúc; trường hợp người dân không đồng ý ký xác nhận khi tiếp xúc thì vẫn lập biên bản và có ý kiến của đại diện Tổ dân phố).

Trong quá trình tiến hành kiểm kê bắt buộc phải thực hiện đúng trình tự thủ tục, công khai dân chủ, bảo đảm đầy đủ chính xác và khách quan. *LD*

Quá trình tiến hành kiểm kê bắt buộc, cá nhân, tổ chức gây thiệt hại đến tài sản, lợi ích hợp pháp của người bị thu hồi đất hoặc người khác thì có trách nhiệm phải bồi thường và xử lý theo qui định của pháp luật.

Người cố tình gây cản trở, chống đối người thi hành nhiệm vụ sẽ bị xử lý theo qui định của pháp luật.

Điều 4. Trình tự, thủ tục thực hiện kiểm kê bắt buộc

1. Vận động sau khi có thông báo thu hồi đất:

Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư hoặc Tổ chức Phát triển Quỹ đất huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) cùng cán bộ nòng cốt ở khu phố, ấp, tổ dân phố tiếp xúc giải thích, tuyên truyền, vận động người sử dụng nhà, đất thực hiện việc kiểm kê và hưởng ứng chủ trương, thông báo thu hồi đất. Nếu người sử dụng nhà, đất bị thu hồi vẫn không hợp tác thì lập biên bản và Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi người có đất bị thu hồi ra thông báo kiểm kê bắt buộc, quy định trong thời gian 07 ngày (kể từ ngày người sử dụng nhà, đất bị thu hồi nhận được thông báo) người có thông báo thu hồi đất phải phối hợp thực hiện việc kiểm kê. Thông báo được gửi cho người sử dụng nhà, đất bị thu hồi, Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi có nhà, đất bị thu hồi và Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc Tổ chức Phát triển Quỹ đất tổng hợp danh sách để lập thủ tục chuẩn bị kiểm kê bắt buộc.

Quá thời hạn 07 ngày mà người sử dụng nhà, đất vẫn không hợp tác, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư hoặc Tổ chức Phát triển Quỹ đất cấp huyện lập danh sách chính thức báo cáo và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định kiểm kê bắt buộc (các trường hợp phải kiểm kê bắt buộc) và thành lập Tổ kiểm kê bắt buộc (nếu chưa thành lập).

2. Ban hành Quyết định kiểm kê bắt buộc :

a) Thẩm quyền ký quyết định kiểm kê bắt buộc (mẫu 1 đính kèm) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký ban hành.

b) Quyết định kiểm kê bắt buộc phải ghi rõ ngày, tháng, năm ra quyết định; căn cứ ra quyết định; nội dung kiểm kê; họ tên, nơi cư trú, trụ sở của cá nhân, tổ chức bị bắt buộc kiểm kê; địa điểm kiểm kê; chữ ký của người ra quyết định, dấu của cơ quan ra quyết định. Nội dung kiểm kê bắt buộc phải ghi rõ thời gian để người bị thu hồi nhà, đất tự giác thực hiện và thời gian thực hiện kiểm kê bắt buộc.

3. Ban hành quyết định thành lập Tổ kiểm kê bắt buộc :

a) Thẩm quyền ký quyết định thành lập Tổ kiểm kê bắt buộc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký quyết định thành lập.

b) Thành phần chính của Tổ kiểm kê bắt buộc : Thường trực Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn); Đại diện chủ đầu tư; Ban bồi thường giải phóng mặt bằng hoặc Tổ chức Phát triển Quỹ đ

đất; Mặt trận Tổ quốc huyện, xã (phường, thị trấn); Công an huyện, xã (phường, thị trấn); Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện hoặc Phòng quản lý đô thị (đối với thành phố Vũng Tàu và thị xã Bà Rịa) và 02 đại diện của các hộ dân có đất bị thu hồi.

Ngoài thành phần chủ yếu trên, căn cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành phần của Tổ để thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm kê bắt buộc.

c) Nhiệm vụ của Tổ kiểm kê bắt buộc: Xây dựng kế hoạch, số liệu, tài liệu về đối tượng kiểm kê, chuẩn bị các biểu mẫu, biên bản kiểm kê (mẫu số 2) đảm bảo tính khách quan, chặt chẽ, lưu giữ tài liệu hồ sơ pháp lý. Khi kết thúc việc kiểm kê thì bàn giao cho Ban bồi thường giải phóng mặt bằng cấp huyện lưu giữ tài liệu hồ sơ pháp lý để quản lý lâu dài; Thuyết phục, vận động nhân dân thi hành pháp luật và giám sát quá trình kiểm kê đảm bảo đầy đủ, chính xác và khách quan; bảo đảm tổ chức lực lượng cho quá trình kiểm kê đạt kết quả an toàn, nhanh gọn, hiệu quả và đúng pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê bắt buộc.

Điều 5. Tổ chức thực hiện kiểm kê bắt buộc

1. Chuẩn bị thực hiện :


- Họp các thành viên để thông qua kế hoạch thực hiện kiểm kê bắt buộc.
- Kiểm tra công tác chuẩn bị.
- Chuẩn bị điều kiện về con người, phương tiện vật chất đảm bảo trước khi thực hiện việc kiểm kê bắt buộc.

2. Tổ chức thực hiện :

a) Việc kiểm kê bắt buộc phải được thông báo cho cá nhân, tổ chức bị kiểm kê và niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi có đất bị kiểm kê nếu cá nhân hoặc tổ chức bị kiểm kê không nhận thông báo kiểm kê trước khi tiến hành kiểm kê 07 ngày.

b) Việc kiểm kê phải thực hiện vào ban ngày (từ 7 giờ sáng đến 17 giờ chiều).

c) Khi tiến hành kiểm kê phải có mặt người sử dụng nhà, đất (hoặc người đã thành niên trong gia đình) đại diện cho tổ chức bị kiểm kê, đại diện Ban điều hành khu phố (ấp), tổ dân phố (tổ dân cư). Nếu tổ chức, cá nhân phải thi hành quyết định bắt buộc kiểm kê vắng mặt, thì vẫn tiến hành kiểm kê nhưng bắt buộc phải có đại diện Ban điều hành khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân tại địa điểm kiểm kê. Tại địa điểm kiểm kê Tổ công tác (Tổ kiểm kê bắt buộc) đọc quyết định kiểm kê bắt buộc và tiến hành kiểm kê.

d) Các thành viên tiến hành kiểm kê theo kế hoạch đã phân công; trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ phải ghi nhận đầy đủ, rõ ràng theo biên bản (mẫu 2) 

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 20 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định về trình tự, thủ tục kiểm kê bắt buộc hiện trạng khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số (Quyết định thu hồi đất nếu có)..... ngày tháng năm 20 vềĐến nay đã hết thời gian thông báo và để đảm bảo việc thu hồi đất.

Xét đề nghị của
tại Công văn số ngày tháng năm 20 ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Áp dụng biện pháp kiểm kê bắt buộc hiện trạng khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất để thực hiện việc thu hồi đất theo Thông báo số đối với ông (Ghi rõ họ, tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân cần kiểm kê).

Điều 2. Giao Tổ kiểm kê bắt buộc thực hiện trong thời gian.....ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân (cấp huyện), Chánh Thanh tra, Chủ tịch Hội đồng bồi thường của dự án, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất, Trưởng Ban bồi thường giải phóng mặt bằng, Chủ đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) và các cơ quan, tổ chức có liên quan, ông (bà).....
.....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c)
- Nơi Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VT, TH.

TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
UBND HUYỆN.....
Xã (phường, tt).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày tháng năm 20

Biên bản số..... /BBKK

**BIÊN BẢN KIỂM KÊ BẮT BUỘC HIỆN TRẠNG KHUÔN VIÊN NHÀ, ĐẤT VÀ
TÀI SẢN GẮN LIỀN TRÊN ĐẤT ĐỂ PHỤC VỤ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG,
HỖ TRỢ THIẾT HẠI KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT**

Tên dự án.....
Địa chỉ (địa điểm) nơi kiểm kê:.....

Thành phần tham gia kiểm kê:

Ông (Bà).....Chức vụ.....Đại diện.....
Ông (Bà).....Chức vụ.....Đại diện.....
Ông (Bà).....Chức vụ.....Đại diện.....
Ông (Bà).....Chức vụ.....Đại diện.....
Ông (Bà).....Chức vụ.....Đại diện.....
Ông (Bà).....Chức vụ.....Đại diện.....
Ông (Bà).....Chức vụ.....Đại diện.....
Ông (bà).....và ông (bà).....Đại diện các hộ dân có đất bị kiểm kê

Đại diện chủ tài sản bị kiểm kê:

Ông (Bà).....
Ông (Bà).....

Nội dung kiểm kê:

Đất (thừa, tờ bản đồ),.....:

Loại đất:.....

Đất nông nghiệp:.....Diện tích.....
+Trồng cây hàng năm.....Diện tích.....
+Trồng cây lâu năm.....Diện tích.....
Đất lâm nghiệp:.....Diện tích.....
Đất nuôi trồng thủy sản:.....Diện tích.....
Đất làm muối:.....Diện tích.....
Đất nông nghiệp khác:Diện tích.....

Đất phi nông nghiệp:

Đất ở:.....Diện tích.....
Đất sản xuất kinh doanh:.....Diện tích.....
Đất tôn giáo, tín ngưỡng:.....Diện tích.....
Đất nghĩa trang, nghĩa địa:.....Diện tích.....

Đất phi nông nghiệp khác:.....Diện tích.....

Nhà, công trình:

Nhà ở:.....Diện tích, kết cấu, cấp nhà.....

Công trình:.....Công trình, kết cấu, loại.....

Cây trồng:

Cây lấy gỗ: Loại cây, kích thước, số lượng.....

Cây ăn trái: Loại cây, kích thước, số lượng, sản lượng.....

Cây khác: Loại, số lượng.....

Hoa màu:

Loại hoa màu:.....Số lượng (m², bụi, khóm..).....

Mồ, mả:

Mộ xây (kích thước).....số lượng.....

Mộ đất (kích thước).....số lượng.....

Loại khác.....số lượng.....

Ghi chú (nếu có phát sinh) :.....

Tài sản khác.....số lượng.....

Đại diện các thành phần tham dự

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Mẫu Biên bản kiểm kê trên đây mang tính chất hướng dẫn, do đó khi kiểm kê tùy theo loại tài sản xét thấy cần thiết thì mô tả chi tiết, cụ thể và rõ ràng.

Chủ hộ, tổ chức

(Ký tên, đóng dấu)